

NÂNG CAO HIỆU QUẢ MÔ HÌNH HỖ TRỢ NẠN NHÂN LÀ TRẺ EM BỊ XÂM HẠI TÌNH DỤC TẠI VIỆT NAM

■ PGS.TS. LÊ HOÀI NAM *

Tóm tắt: Bài viết giới thiệu, đánh giá mô hình hỗ trợ nạn nhân là trẻ em bị xâm hại tình dục của Hàn Quốc, từ đó đưa ra những khuyến nghị về việc xây dựng mô hình hỗ trợ nạn nhân là trẻ em bị xâm hại tình dục phù hợp ở Việt Nam hiện nay.

Abstract: The article introduces and evaluates Korea's model of supporting child victims of sexual abuse, thereby making recommendations on building a suitable model to support child victims of sexual abuse in Vietnam today.

1. Khái niệm về xâm hại tình dục trẻ em

Pháp luật quốc tế đã có những quy định nhằm thúc đẩy bảo vệ các quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em trước những hành vi mua bán, bóc lột và lạm dụng tình dục như: Công ước Liên Hợp quốc về quyền trẻ em năm 1989, Nghị định thư không bắt buộc bổ sung cho Công ước về quyền trẻ em, buôn bán trẻ em, mại dâm trẻ em và văn hóa phẩm khiêu dâm trẻ em năm 2000... Các văn bản pháp lý này đều đưa ra khuyến nghị bắt buộc đối với các quốc gia thành viên trong việc bảo vệ trẻ em trước những hành vi xâm hại: “Các quốc gia thành viên cam kết bảo vệ trẻ em trước mọi hình thức bóc lột và xâm hại tình dục. Vì mục đích này, các quốc gia thành viên phải đặc biệt thực hiện mọi biện pháp thích hợp ở cấp quốc gia, song phương và đa phương để ngăn ngừa. Việc xúi giục hay ép buộc trẻ em tham gia bất kỳ hoạt động tình dục trái pháp luật nào”¹. Theo Quỹ Nhi đồng Liên Hợp quốc, xâm hại tình dục trẻ em là mọi hành vi lôi kéo trẻ vào các hoạt động liên quan đến tình dục, mà trẻ không đủ khả

năng (hoặc không hiểu), hoặc không đủ tâm thế để đưa ra quyết định đối với các hành vi này, hoặc các hành vi đó vi phạm đến luật pháp hay các giá trị văn hóa của cộng đồng sở tại. Pháp luật Việt Nam cũng có những quy định chặt chẽ để bảo vệ trẻ em trước nguy cơ bị bóc lột và xâm hại. Luật Trẻ em năm 2016 quy định: “Xâm hại tình dục trẻ em là việc dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, ép buộc, lôi kéo, dụ dỗ trẻ em tham gia vào các hành vi liên quan đến tình dục, bao gồm hiếp dâm, cưỡng dâm, giao cấu, dâm ô với trẻ em và sử dụng trẻ em vào mục đích mại dâm, khiêu dâm dưới mọi hình thức”².

Với tốc độ phát triển “chóng mặt” của Internet và các mạng xã hội trong thời gian gần đây đã dẫn đến vẫn nạn xâm hại tình dục trẻ em qua môi trường mạng. Đây được hiểu là tất cả các hành vi mang tính chất khai thác tình dục đối với một đứa trẻ ở bất cứ thời điểm nào có liên quan đến môi trường trực tuyến. Nó thể hiện thông qua việc sử dụng công nghệ thông tin để bóc lột tình dục hoặc khiến trẻ bị bóc lột

* Bộ Công an

tình dục, hoặc làm những tài liệu, hình ảnh tình dục để mua bán, sở hữu, phân phối và truyền tải trên môi trường mạng. Xâm hại tình dục gây ra nhiều vấn đề về thể chất và tâm sinh lý cho trẻ như: Chấn thương cơ quan sinh dục; bệnh lây truyền qua đường tình dục; các triệu chứng rối loạn căng thẳng sau sang chấn như trốn tránh, nhạy cảm quá mức, trầm cảm, giảm chú ý, rối loạn giấc ngủ, cảm giác tội lỗi, lo lắng, bất an, sợ người lạ, mất tự tin và thậm chí dẫn đến ý định tự tử³.

2. Thực trạng xâm hại tình dục trẻ em ở Việt Nam hiện nay

Hiện nay, tình hình xâm hại tình dục trẻ em ở Việt Nam diễn biến phức tạp và ngày càng nghiêm trọng. Đặc biệt, trẻ em nghèo và trẻ em “đường phố” bị xâm hại tình dục trong hoạt động du lịch có sự gia tăng. Theo số liệu thống kê của Chính phủ tại Báo cáo số 51/BC-CP ngày 18/02/2020 về thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em cho thấy: Số lượng trẻ em trên toàn quốc hiện nay là 24.776.733 em (trong đó, trẻ em nam là 12.915.365 em; trẻ em nữ là 11.861.368 em) và số lượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt là 1.773.112 em (chiếm 7,16 %). Toàn quốc có khoảng 91,7% trẻ em trong độ tuổi đi học phổ thông đang được đi học (mầm non là 4.922.383 em; tiểu học là 8.482.556 em; trung học cơ sở là 5.440.976 em; trung học phổ thông là 2.548.878 em) và có 8,3% trẻ trong độ tuổi đi học phổ thông nhưng hiện không đi học (7,7% đã thôi học; 6% chưa bao giờ đi học; tỷ lệ này của trẻ em nữ cao hơn trẻ em nam)⁴. Trong đó,

có 1,75 triệu trẻ em (chiếm 9,6%) trong độ tuổi từ 05 đến 17 tuổi được xác định là lao động trẻ em, 175.000 trẻ em không đi học, 8.200 trẻ em chưa từng đi học. Theo Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, hiện nay, toàn quốc có khoảng 7.000 trẻ em gái dưới 16 tuổi đang hoạt động mại dâm, chiếm 15% tổng số gái bán dâm. Trong số đó, có khoảng 40% số trẻ em gái bị đẩy vào thị trường mại dâm là do trước đó, các em đã bị xâm hại tình dục và có tới 2/3 số em phải bán dâm trước 14 tuổi. Thực trạng các vụ xâm hại tình dục trẻ em gây thiệt hại về thể chất dưới các hình thức bạo lực xảy ra ngày càng nhiều, gây sự phẫn nộ trong dư luận và đặc biệt được xã hội quan tâm. Theo báo cáo của các cơ quan chức năng, từ năm 2015 đến năm 2022 đã xảy ra 6.364 vụ xâm hại tình dục với 6.432 nạn nhân là trẻ em. Tòa án các cấp đã đưa ra xét xử hơn 5.200 vụ với hơn 5.700 bị cáo⁵. Hiện nay, dư luận xã hội vẫn đang lên tiếng báo động về tình trạng số trẻ em bị hiếp dâm, bị cưỡng dâm, bị đẩy vào con đường mại dâm để phục vụ cho thị trường tình dục ngày càng tăng nhanh cả về số lượng và mức độ nghiêm trọng.

3. Mô hình hỗ trợ nạn nhân là trẻ em bị xâm hại tình dục tại Hàn Quốc

Với mô hình Trung tâm Haebaragi (Trung tâm), Hàn Quốc điều trị khẩn cấp hoặc chẩn đoán cho các nạn nhân dưới sự liên kết với các bệnh viện nhi trong khu vực, hỗ trợ lấy lời khai với các chuyên gia giàu kinh nghiệm và có kiến thức sâu rộng về tâm lý trẻ em, lập các nhóm chuyên gia, xây dựng một hệ thống hợp

tác chặt chẽ với các tổ chức, cơ quan liên quan khác⁶. Năm 2004, hệ thống bệnh viện Đại học Yonsei đã được lựa chọn là cơ quan y tế ưu tiên đầu tiên chuyên điều trị cho trẻ em bị xâm hại tình dục ở Hàn Quốc. Yonsei đã xây dựng một mạng lưới hợp tác giữa các cơ quan, tổ chức liên quan để cung cấp những dịch vụ y tế cho trẻ em bị xâm hại tình dục dưới 13 tuổi⁷. Hệ thống bệnh viện này đã thành lập một nhóm phòng ngừa bạo hành trẻ em trước đó, có trên 10 năm kinh nghiệm tiếp nhận, điều trị cho trẻ bị xâm hại tình dục. Nếu như trước đây, các nạn nhân phải đi tìm sự hỗ trợ ở nhiều nơi khác nhau như bệnh viện, đồn cảnh sát, trung tâm tham vấn thì nay đã có thể nhận được mọi dịch vụ cần thiết một cách nhanh chóng, thuận tiện tại Trung tâm.

Theo mô hình này, khi nạn nhân hoặc người bảo hộ gọi điện đến Trung tâm nhờ giúp đỡ, Trung tâm sẽ đánh giá nguy cơ và quyết định cần phải can thiệp khẩn cấp (về thể chất, tâm lý hoặc môi trường sống) hay không. Nếu vụ việc mới xảy ra trong vòng 72 giờ, Trung tâm sẽ áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp về thể chất. Nếu nạn nhân muốn tự tử hoặc bộc lộ hành vi gây hấn do tổn thương nghiêm trọng, họ được hướng dẫn đến Trung tâm hoặc bệnh viện ủy quyền ngay lập tức. Nếu người bảo hộ có tâm lý bất ổn do rối loạn căng thẳng sau sang chấn hoặc cảm giác tội lỗi, họ cũng được hướng dẫn tới ngay Trung tâm để được tham vấn. Trong trường hợp nạn nhân đang chung sống với chính người có hành vi xâm hại, Trung tâm sẽ tạm thời cách ly và phối hợp với

các cơ quan, tổ chức bảo vệ trẻ em hoặc nhà tạm lánh để bố trí chỗ ở an toàn cho trẻ⁸. Trong các trường hợp không khẩn cấp, nạn nhân và người bảo hộ được hướng dẫn đến Trung tâm. Tại đây, họ được phỏng vấn bởi một tham vấn viên và gặp gỡ bác sĩ tâm thần, người sẽ đánh giá xem họ có cần nhập viện hoặc điều trị sang chấn tâm lý hay không. Tiếp đó, Trung tâm hẹn họ đến vào một buổi khác để đánh giá tâm lý. Sau khi thực hiện phỏng vấn và đánh giá tâm lý, Trung tâm sẽ thảo luận, đánh giá kỹ lưỡng về ca tham vấn thông qua buổi họp hàng tuần giữa các chuyên gia để đưa ra hướng can thiệp, trợ giúp phù hợp đối với nạn nhân và gia đình. Từ đó, nhóm chuyên gia xây dựng kế hoạch hỗ trợ một cách chi tiết và hệ thống về pháp lý và dịch vụ xã hội. Dựa vào kết quả cuộc họp, bác sĩ tâm lý sẽ giải thích về trạng thái tinh thần của trẻ và hướng điều trị cho người bảo hộ, đồng thời hướng dẫn họ cách ứng phó với vấn đề của trẻ. Nếu vụ việc không nghiêm trọng, Trung tâm có thể kết thúc ca tham vấn sau khi hướng dẫn những biện pháp cần thiết cho người bảo hộ.

Trong trường hợp khác, Trung tâm có thể tiến hành trị liệu tâm lý cho nạn nhân và người bảo hộ (nếu cần) để làm giảm hậu quả và chữa trị những rối loạn cảm xúc do bị xâm hại tình dục. Việc kết thúc trị liệu được quyết định dựa trên sự thảo luận với nạn nhân và gia đình. Nếu kết thúc, Trung tâm sẽ đánh giá toàn bộ kết quả về việc điều trị, hỗ trợ pháp lý và bàn thảo kế hoạch kết thúc trong cuộc họp hàng tuần. Các chuyên gia sẽ xem xét, đánh giá những điểm

yếu, điểm mạnh của nạn nhân, những nguồn lực cần kết nối để ngăn ngừa vụ việc tái diễn, đồng thời thảo luận hướng quản lý ca. Trong toàn bộ quá trình trợ giúp đó, nhân viên quản lý ca của Trung tâm sẽ liên tục theo dõi kết quả đánh giá, điều trị, hỗ trợ pháp lý, nhu cầu của nạn nhân và gia đình, kiểm tra tiến trình hoàn thành mục tiêu hỗ trợ. Sau khi kết thúc dịch vụ, nhân viên quản lý ca vẫn tiếp tục theo dõi, đánh giá thông qua việc tham vấn qua điện thoại. Nếu thấy nạn nhân gặp khó khăn trong việc hòa nhập cộng đồng, nhân viên này sẽ hướng dẫn họ tới Trung tâm để được nhận hỗ trợ.

4. Mô hình hỗ trợ nạn nhân là trẻ em bị xâm hại tình dục tại Việt Nam và một số kiến nghị

Hiện nay, ở Việt Nam, đã có nơi hoạt động theo mô hình tương tự như Trung tâm Haebaragi, đó là Mái ấm Hoa Hồng nhỏ - đơn vị trực thuộc Hội Bảo trợ Trẻ em Thành phố Hồ Chí Minh⁹. Đây là một trong số rất ít những cơ sở xã hội tiêu biểu, tiên phong trong việc chăm sóc, trợ giúp trẻ em nữ có nguy cơ cao hoặc bị xâm hại tình dục. Ở đây, các em được nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe, phục hồi tâm lý, học chữ, học nghề, học kỹ năng sống, tìm kiếm việc làm và được tạo điều kiện hội nhập gia đình, cộng đồng. Mái ấm còn duy trì mối quan hệ hợp tác với chính quyền địa phương và xây dựng mạng lưới cộng tác viên nhằm ngăn chặn tệ nạn xâm hại tình dục. Tuy nhiên, việc điều hành và tổ chức hoạt động của Mái ấm Hoa Hồng nhỏ cũng đang bị hạn chế do thiếu nguồn tài chính và đây chỉ mới là mô hình đơn

lẻ. Để khắc phục tình hình trên, ngày 07/12/2022, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 4275/QĐ-UBND về thành lập thí điểm “Mô hình một cửa hỗ trợ phụ nữ và trẻ em trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh” từ năm 2022 - 2026. Đây là mô hình một cửa đầu tiên thí điểm tại Việt Nam được vận hành theo quy chuẩn của các nước trên thế giới. Đầu vào của mô hình một cửa đặt tại Bệnh viện Hùng Vương (địa chỉ số 128 Hồng Bàng, phường 12, quận 5), có chức năng tiếp nhận, khám sàng lọc, điều trị, tư vấn và cung cấp dịch vụ tại chỗ cho bệnh nhân là nạn nhân của bạo lực, xâm hại tình dục. Đầu ra đặt tại Trung tâm Công tác xã hội - giáo dục dạy nghề thiếu niên Thành phố (địa chỉ số 14 Nguyễn Văn Bảo, phường 4, quận Gò Vấp); thực hiện chức năng tiếp nhận, chăm sóc và nuôi dưỡng bệnh nhân cần tạm lánh khẩn cấp, được chuyển gửi từ Bệnh viện Hùng Vương. Tuy nhiên, các quy trình để hỗ trợ mất nhiều thời gian và không đồng bộ (các ngành chỉ tham gia hỗ trợ khi bệnh viện yêu cầu) nên nạn nhân thường bỏ cuộc. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết cần có mô hình một cửa nhằm hỗ trợ bệnh nhân bị bạo lực, xâm hại tình dục và can thiệp trị liệu, cung cấp dịch vụ thiết yếu¹⁰.

Bên cạnh đó, việc chăm sóc trẻ em bị xâm hại tình dục ở một số địa phương chưa thực sự thực hiện nghiêm túc và còn thiếu tính chuyên môn. Có những trường hợp trẻ em bị xâm hại phải ở “ghép” cùng với người tâm thần trong trung tâm bảo trợ xã hội¹¹. Bên cạnh cơ quan nhà nước, một số tổ chức tự phát cũng tiếp

nhận và cung cấp nơi ăn, chốn ở cho những phụ nữ, trẻ em bị bạo hành, người già neo đơn... nhưng không thể bảo đảm an toàn tuyệt đối cũng như hỗ trợ các thủ tục pháp lý, tư vấn tâm lý, sức khỏe cho các nạn nhân. Vấn đề này đặt ra nhu cầu cần chuẩn hóa các hoạt động của trung tâm hỗ trợ với quy mô quốc gia.

Ngoài ra, các kênh thông tin, truyền thông vẫn còn một số vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật về bảo vệ thông tin bí mật đời sống riêng tư của trẻ em như thông tin phân ánh chi tiết, cụ thể hành vi xâm hại, nơi xảy ra vụ việc, địa chỉ cư trú của trẻ em, hình ảnh trẻ em hoặc cha, mẹ, người thân của trẻ em là nạn nhân bị xâm hại tình dục. Bên cạnh đó, chưa có chế tài pháp lý cụ thể xử lý hành vi vi phạm thông tin bí mật đời sống riêng tư của trẻ em đối với cơ quan và cá nhân hoạt động báo chí cũng như các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hoạt động trên môi trường mạng.

Hệ thống nhân lực làm công tác quản lý nhà nước về trẻ em, bảo vệ trẻ em ở các cấp còn thiếu về số lượng, kiêm nhiệm và thường xuyên có sự thay đổi. Đội ngũ người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã chậm được xác định, phân công theo quy định của Luật Trẻ em năm 2016 và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Công tác bảo vệ trẻ em cấp xã chủ yếu do công chức chuyên trách theo dõi về lao động - thương binh và xã hội đảm nhận, trong khi khối lượng công việc của công chức này quá tải, năng lực quản lý nhà nước về bảo vệ trẻ em và thực hiện quyền trẻ em còn hạn chế do chưa được tập huấn, đào tạo cơ bản.

Thông qua việc giới thiệu, phân tích mô hình hỗ trợ nạn nhân là trẻ em bị xâm hại tình dục tại Hàn Quốc, tác giả kiến nghị một số nội dung như sau:

Thứ nhất, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể có liên quan cần nâng cao nhận thức về trách nhiệm phòng ngừa, hỗ trợ, chăm sóc, bảo vệ trẻ em tránh khỏi hành vi bị xâm hại tình dục. Bên cạnh đó, việc nâng cao nhận thức, kỹ năng của các chuyên gia, cán bộ thực thi pháp luật trong việc bảo vệ, trợ giúp nạn nhân là trẻ em bị xâm hại tình dục cũng rất quan trọng, bởi vì, bằng chuyên môn, nghiệp vụ của mình, họ có thể ngăn chặn hoặc hạn chế tâm lý tiêu cực cho các nạn nhân.

Thứ hai, tăng cường sự phối hợp giữa các tổ chức trợ giúp pháp lý với các cơ quan có liên quan (cơ quan tố tụng, các tổ chức chính trị - xã hội...), các cơ sở hỗ trợ, bảo vệ nạn nhân và các cấp chính quyền cơ sở để sớm phát hiện và thực hiện trợ giúp pháp lý kịp thời cho người được trợ giúp pháp lý, trong đó có nạn nhân là trẻ em bị xâm hại tình dục.

Thứ ba, các tổ chức thực hiện hỗ trợ nạn nhân là trẻ em bị xâm hại tình dục cần chủ động hơn trong việc phối hợp tiếp cận, xử lý các thông tin liên quan đến người được hỗ trợ là trẻ em trên các phương tiện thông tin đại chúng để kịp thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho họ. Thiết lập cơ chế ứng phó hoặc phản ứng nhanh giữa các cơ quan, đặc biệt là cơ quan bảo vệ trẻ em, cơ quan tố tụng với các tổ chức hỗ trợ nhằm có những giải pháp hỗ trợ kịp thời cho nạn nhân là trẻ em bị xâm hại tình

dục trong mỗi giai đoạn nhất định.

Thứ tư, để nâng cao hiệu quả mô hình hỗ trợ nạn nhân là trẻ em bị xâm hại tình dục, cần bảo đảm cơ sở vật chất (trụ sở làm việc và các trang thiết bị) phù hợp với tính đặc thù của nạn nhân được hỗ trợ như trụ sở làm việc dễ nhận biết, dễ tiếp cận; có lối đi dành cho người khuyết tật; có địa điểm đón tiếp thân thiện với trẻ em; có phòng riêng hoặc địa điểm phù hợp cho nạn nhân bạo lực gia đình trình bày vụ việc... Việt Nam cần từng bước xây dựng những trung tâm “một cửa” như hệ thống Trung tâm Haebaragi của Hàn Quốc để cung cấp đầy đủ các dịch vụ bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân là trẻ em bị xâm hại tình dục trên cơ sở phối

hợp liên ngành (y tế, tư pháp, công tác xã hội...). Để khắc phục khó khăn về tài chính, Việt Nam có thể vận động, xây dựng nguồn vốn từ nhiều nguồn lực khác nhau trong xã hội mà không chỉ bằng ngân sách Nhà nước.

Thứ năm, tiến hành rà soát các quy định pháp luật có liên quan đến hỗ trợ nạn nhân là trẻ em bị xâm hại tình dục trên tất cả các phương diện từ phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn hành vi phạm tội về tình dục đối với trẻ em cho đến việc hỗ trợ nạn nhân đã bị xâm hại tình dục theo hướng hoàn thiện về chế độ chính sách, biên chế cán bộ chuyên trách (không kiêm nhiệm) để tăng cường trách nhiệm và hiệu quả hỗ trợ □

1. United Nations (1989). “Convention on the Rights of the Child”, http://www.unicef.org/uk/wp-content/uploads/2010/05/UNCRC_united_nations_convention_on_the_rights_of_the_child.pdf.

2. Khoản 5 Điều 4 Luật Trẻ em năm 2016.

3. Hall M & Hall J, 2011; Ruggiero KJ, McLeer SV, & Dixon JF, 2000.

4. Tổng cục Thống kê, Báo cáo kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019.

5. Tổng hợp từ Báo cáo số 401/BC-CP ngày 12/10/2021 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; Báo cáo số 217/BC-CP ngày 14/5/2020 của Chính phủ về việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em.

6. Nguyễn Thị Phương Thảo, Mô hình trợ giúp trẻ em bị xâm hại tình dục: Kinh nghiệm Hàn Quốc và khuyến nghị cho Việt Nam, Tạp chí Khoa học xã hội, tháng 9/2021.

7. Dịch vụ được mở rộng với trẻ em, thanh thiếu niên dưới 19 tuổi kể từ năm 2012.

8. Woo KH (2016). Knowledge Sharing on Korea’s Development in Women’s Policies - One-Stop Service for Sexual Violence Victims in Korea: The Case of Seoul Sunflower Center (Children), Korean Women’s Development Institute (KWDI), Seoul.

9. Hội Bảo trợ trẻ em Thành phố Hồ Chí Minh (2021), “Mái ấm Hoa Hồng nhỏ: Câu chuyện của chúng ta”, <https://hcwa.org.vn/mai-am-hoa-hong-nho/>, truy cập ngày 27/6/2022.

10. <https://thanhvien.vn/thi-diem-mo-hinh-ho-tro-phu-nu-tre-em-bi-bao-luc-xam-hai-tinh-duc-1851531255.htm>

11. Thu Hằng (2019), “Có trẻ bị xâm hại khi vào trung tâm bảo trợ phải ở “ghép” với người tâm thần”, <https://thanhvien.vn/thoi-su/co-tre-bi-xam-hai-khi-vao-trung-tam-bao-tro-phai-o-ghiep-voi-nguoi-tamthan-1156394.html>, truy cập ngày 25/10/2022.